TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 90/2023/QĐST- HNGĐ	*Hội An, ngày 06 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 69/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị T, sinh năm 1993.
Địa chỉ: huyện D, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1995
Địa chỉ: phường C, thành phố H, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Võ Thị T và bị đơn ông Nguyễn Tấn H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị T và ông Nguyễn Tấn H thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

2) Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 26/12/2017.

- Sau khi ly hôn, bà Võ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

- Ông Nguyễn Tấn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, ông Nguyễn Tấn Hiền có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn,

không ai được cản trở.

3) Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về án phí: Bà Võ Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007569 ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Q. Hoàn trả lại bà Võ Thị T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND TP H;
- THADS TP H;
- UBND xã V, huyện D, tỉnh Q;
(Số: 74/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhạn